

Số: 30/2023/QĐST-DS

Duỳn Hải, ngày 17 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V; chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 02, L, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông V: Ông Nguyễn Đình T; chức vụ: Giám đốc ngân hàng N – chi nhánh N.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Trần Thanh P; chức vụ: Phó Giám đốc ngân hàng N – chi nhánh N.

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

(Theo văn bản ủy quyền số 14/UQ-NHNoNDH ngày 15/3/2023).

Bị đơn: Anh Kiên Văn Đ, sinh năm 1986

Người đại diện theo ủy quyền của anh Đ: Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1956.

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 24/11/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1956

- Chị Kiên Thị V, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải trả:** Anh Kiên Văn Đ do bà Huỳnh Thị T đại diện theo ủy quyền thừa nhận có vay và còn nợ ngân hàng N – chi nhánh N tính đến ngày 09/5/2023, trong đó tiền gốc 1.000.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 317.013.698 đồng, tiền lãi quá hạn 107.157.534 đồng, tiền lãi chậm trả 21.500.154 đồng, tổng cộng là 1.445.671.386 (*một tỷ bốn trăm bốn mươi lăm triệu sáu trăm bảy mươi một nghìn ba trăm tám mươi sáu*) đồng. Nay anh Kiên Văn Đ do bà Huỳnh Thị T đại diện theo ủy quyền thỏa thuận trả đủ số tiền nêu trên theo yêu cầu của ngân hàng N – chi nhánh N.

- **Về thời gian trả:** Các đương sự thỏa thuận thống nhất do Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 10/5/2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 7410-LAV-202001234 ngày 15/4/2020.

- **Về xử lý tài sản thế chấp:** Trong trường hợp anh Đ không thanh toán được số nợ trên thì anh Kiên Văn Đ, bà Huỳnh Thị T, chị Kiên Thị V đồng ý để ngân hàng N – chi nhánh N xử lý hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất diện tích 5.934m², thửa số 1013; diện tích 17.215m², thửa số 1138; diện tích 2.500m², thửa số 1536, cùng tờ bản đồ số 9, tọa lạc tại xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh do ông Kiên Văn Đ đứng tên quyền sử dụng đất để đảm bảo thanh toán khoản vay cho ngân hàng N – chi nhánh N.

Đối với quyền sử dụng đất diện tích 184m², loại đất ở tại nông thôn, thửa số 345, tờ bản đồ số 9, tọa lạc tại xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh do ông Kiên Văn Đ đứng tên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa số 345 hiện anh Đ và bà T đang quản lý, sử dụng; qua khảo sát vị trí thửa đất số 345 và diện tích đất, tài sản gắn liền với đất anh Đ, bà T đang sử dụng bị sai vị trí và có tranh chấp. Ngân hàng N – chi nhánh N và anh Đ, bà T thỏa thuận, anh Đ sẽ thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật đất đai để chỉnh lý lại thửa đất số 345 cho đúng với hiện trạng sử dụng. Trường hợp sau khi xử lý các quyền sử dụng đất diện tích 5.934m², thửa số 1013; diện tích 17.215m², thửa số 1138; diện tích 2.500m², thửa số 1536, cùng tờ bản đồ số 9, tọa lạc tại xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh do ông Kiên Văn Đ đứng tên quyền sử dụng đất không đủ thanh toán nợ cho ngân hàng thì ngân hàng N – chi nhánh N sẽ

yêu cầu xử lý quyền sử dụng đất diện tích 184m², loại đất ở tại nông thôn, thửa số 345, tờ bản đồ số 9, tọa lạc tại xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh do ông Kiên Văn Đ đứng tên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa số 345 bằng một vụ kiện khác.

- **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, chi phí lấy kết quả thẩm định:** Số tiền là 4.000.000 (*bốn triệu*) đồng, ngân hàng N – chi nhánh N đã nộp xong. Anh Kiên Văn Đ do bà Huỳnh Thị T đại diện theo ủy quyền tự nguyện chịu số tiền này. Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thu số tiền 4.000.000 (*bốn triệu*) đồng từ anh Kiên Văn Đ để hoàn trả cho ngân hàng N – chi nhánh N.

- **Về án phí:**

+ Anh Kiên Văn Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 27.685.000 (*hai mươi bảy triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn*) đồng.

+ Ngân hàng N – chi nhánh N không phải chịu án phí. Hoàn trả ngân hàng N – chi nhánh N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 25.795.600 (*hai mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn sáu trăm*) đồng theo biên lai số 0012318 ngày 26 tháng 10 năm 2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Yên